

Số: 120/TB-MN10

Tân Bình, ngày 31 tháng 03 năm 2022

THÔNG BÁO
Về các khoản thu học phí và các khoản khác năm học 2021-2022

Căn cứ Công văn 183/GDDT- TCKH ngày 16/02/2022 của liên Phòng Giáo dục và Đào tạo và Phòng Tài chính – Kế hoạch quận Tân Bình về việc thu, sử dụng học phí và thu khác của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 182/TTr-GDDT-TC ngày 16/02/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình về việc thu các khoản thu khác của các cơ sở giáo dục công lập năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 359/GDDT-TC ngày 28/03/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình về việc hướng dẫn thu các khoản thu khác của các cơ sở giáo dục công lập năm học 2021-2022.

Trường Mầm non 10 xin thông báo đến quý phụ huynh các khoản thu năm học 2021-2022 như sau:

- **Tháng 02/2022:** Học 11 ngày

Stt	Diễn giải	Nhà trẻ	Mầm	Chồi	Lá	Ghi Chú
I	Thu học phí	Theo CV số 344/SGDDT-KHTC				Không thu
I	Thu thỏa thuận		313.000	313.000	313.000	
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú		200.000	200.000	200.000	Thu theo năm
2	Tổ chức phục vụ bán trú		100.000	100.000	100.000	
3	Vệ sinh bán trú		13.000	13.000	13.000	
4	Công phục vụ ăn sáng					Không tổ chức ăn sáng
III	Thu hộ - Chi hộ		560.000	560.000	560.000	
1	Học Phâm, học cụ, ĐDDH		200.000	200.000	200.000	Thu theo năm
1	Tiền ăn trưa - ăn xế (32.000đ x 11 ngày)		352.000	352.000	352.000	
2	Tiền ăn sáng					Không tổ chức ăn sáng
3	Nước uống		8.000	8.000	8.000	
	TỔNG CỘNG		873.000	873.000	873.000	

• Tháng 03/2022:

Stt	Diễn giải	Nhà trẻ	Mầm	Chồi	Lá	Ghi Chú
I	Thu học phí	Theo CV số 344/SGDDĐT-KHTC				Không thu
I	Thu thỏa thuận	563.000	563.000	563.000	563.000	
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú	200.000	200.000	200.000	200.000	Thu theo năm
2	Tổ chức phục vụ bán trú	200.000	200.000	200.000	200.000	
3	Vệ sinh bán trú	25.000	25.000	25.000	25.000	
4	Công phục vụ ăn sáng (6.000đ x 23 ngày)	138.000	138.000	138.000	138.000	
III	Thu hộ - Chi hộ	1.315.000	1.365.000	1.365.000	1.365.000	
1	Học Phẩm, học cụ, ĐDDH	150.000	200.000	200.000	200.000	Thu theo năm
1	Tiền ăn trưa - ăn xế (32.000đ x 23 ngày)	736.000	736.000	736.000	736.000	
2	Tiền ăn sáng (18.000đ x 23 ngày)	414.000	414.000	414.000	414.000	
3	Nước uống	15.000	15.000	15.000	15.000	
	TỔNG CỘNG	1.878.000	1.928.000	1.928.000	1.928.000	

Nơi nhận :

- Các lớp;
- PHHS;
- Lưu: VT, KT.


HIỆU TRƯỞNG
Bùi Thanh Nga